

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2019/DS-PT

Ngày 29 tháng 8 năm 2019

*V/v tranh chấp về bồi thường thiệt
hại ngoài hợp đồng.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hà

Các Thẩm phán: Bà Lương Hải Yến

Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:

Bà Vũ Thị Lan Anh - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 21/2019/TLPT-DS ngày 24 tháng 6 năm 2019 về “*Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 01/2019/DS-ST ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 42/2019/QĐ-PT ngày 06 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị C – sinh năm 1968

- Bị đơn - người kháng cáo: Bà Trịnh Thị C1, sinh năm 1970

Đều trú tại: Thôn B, xã B, huyện V, tỉnh Thái Bình.

(Bà C, bà C1 có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản án sơ thẩm, vụ án có nội dung như sau:

Nguyên đơn – bà Trần Thị C trình bày: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 27/8/2018, bà C1 đến nhà bà C mắng chửi bà C, sau đó bà và bà C1 xảy ra xô xát, bà C1 dùng tay tát mạnh vào vùng má bà làm bà bị ngã vào thùng bìa cát tông đựng quần áo. Bà C1 tiếp tục dùng chậu nhựa có sẵn tại nhà bà C phang vào vai trái của bà. Hậu quả làm bà bị tổn hại sức khỏe 3%. Vì vậy, bà yêu cầu bà C1 phải bồi thường, cụ thể như sau: Tiền xe taxi từ Trạm y tế xã B đến Bệnh viện đa khoa huyện Vũ Thư là 100.000 đồng; Tiền xe cấp cứu 05 từ Bệnh viện đa khoa huyện Vũ Thư đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình là 220.000 đồng; Tiền bồi thường tổn thất về sức khỏe do bà C1 gây ra thương tích 3% là 4.000.000 đồng; Tiền viện phí điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình từ ngày 27 đến ngày 31/8/2018 là 1.978.000 đồng; Tiền theo đơn thuốc của Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình là 270.000 đồng; Tiền công lao động bị mất trên thực tế của bà C do phải nằm viện và điều trị tại nhà là 04 ngày x 400.000 đồng/ngày = 1.600.000 đồng; Tiền công lao động bị mất trên thực tế của con trai bà C do phải ở nhà để phục vụ, chăm sóc là 04 ngày x 300.000 đồng/ngày = 1.200.000 đồng; Tiền bồi thường tổn thất tinh thần là 3.000.000 đồng. Tổng cộng, số tiền bà C yêu cầu bà C1 bồi thường là 12.368.000 đồng.

Bị đơn – bà Trịnh Thị C1 trình bày: Bà C1 thừa nhận ngày 27/8/2018 giữa bà và bà C có xảy ra xô xát tại nhà bà C. Do bà C cầm con dao đang làm rau dứa về phía bà nên bà C1 dùng chiếc chậu nhựa nhà bà C để đỡ và giằng co vớt con dao ra cạnh cổng. Bà C1 thừa nhận có tát vào vùng má bà C nhưng không gây ra thương tích gì. Bà C khởi kiện yêu cầu bà C1 bồi thường, bà C1 cho rằng bà C1 không có lỗi, bà C không phải điều trị thương tích gì nên bà C1 không đồng ý bồi thường thiệt hại cho bà C.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 122/18/TgT ngày 14/9/2018 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Thái Bình kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể bà C tại thời điểm giám định là 3%.

Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 169/QĐ-XPVPHC ngày 30/10/2018, Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đã xử phạt đối với bà Trịnh Thị C1 về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác bằng hình thức phạt tiền.

Tại bản án số 01/2019/DS-ST ngày 10/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đã quyết định:

Căn cứ Điều 147, Điều 229, khoản 2 Điều 244, Điều 271, Điều 273 và khoản 2 Điều 482 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị C về việc yêu cầu bà Trịnh Thị C1 bồi thường do có hành vi xâm phạm sức khỏe của bà Trần Thị C xảy ra ngày 27/8/2018, gồm: Tiền xe taxi từ Trạm y tế xã B đến Bệnh viện đa khoa huyện Vũ Thư là 100.000 đồng; Tiền xe cấp cứu 05 từ Bệnh viện Đa khoa huyện Vũ Thư đi Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình là 220.000 đồng; Tiền thuốc theo đơn của Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình là 270.000 đồng; Tiền viện phí tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình là 1.978.000 đồng; Thu nhập thực tế bị mất của bà C trong 04 ngày là 800.000 đồng; Thu nhập thực tế bị mất của anh Vũ Đức T (con trai bà C) trong thời gian chăm sóc bà C là 1.200.000 đồng; C1 phí hợp lý cho việc bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe cho bà C là 1.000.000 đồng. Tổng là 7.568.000 đồng. Buộc bà Trịnh Thị C1 phải bồi thường cho bà C là 7.568.000 đồng.

Ngoài ra bản án còn đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu của bà C đối với bà C1 về tiền mua thuốc tại Trạm y tế xã B, tiền thuê xe taxi từ Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình về nhà bà C (do bà C rút yêu cầu) và tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 13/05/2019, bà Trịnh Thị C1 kháng cáo toàn bộ bản án với lý do: Hành vi vi phạm pháp luật của bà đã bị Công an huyện xử lý và bà đã thực hiện nộp phạt như quyết định phạt hành chính của Công an huyện Vũ Thư. Một hành vi vi phạm pháp luật chỉ bị xử lý một lần nên việc bà C tiếp tục kiện bà ra tòa án giải quyết về dân sự đòi bồi thường và Tòa án thụ lý vụ việc này là sai. Bà C1 không đồng ý với bản tự kê khai của bà C.

Tại phiên tòa phúc thẩm bà C1 giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, bà C giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, các bên đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình phát biểu ý kiến: Trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, những người tiến hành tố tụng và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm thấy không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo quá hạn của bà Trịnh Thị C1 đã được Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình ra quyết định số 03/2019/QĐ-PT ngày 11/6/2019 chấp nhận việc kháng cáo quá hạn của bà C1 nên việc kháng cáo đối với bản án sơ thẩm của bà C1 được thụ lý, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị đơn thấy:

[2.1] Bà C1 kháng cáo cho rằng hành vi gây thương tích cho người khác của bà đã bị Cơ quan Công an xử phạt hành chính nên không phải bồi thường đối với bà C là do bà C nhận thức pháp luật không đúng. Bởi: Tại Điều 13 Luật xử lý vi phạm hành chính quy định về bồi thường thiệt hại: “Người vi phạm hành chính nếu gây ra thiệt hại thì phải bồi thường. Việc bồi thường thiệt hại được thực hiện theo quy định của pháp luật dân sự”. Như vậy, ngoài việc bị xử phạt vi phạm hành chính thì bà C1 phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bà C do bà C1 có hành vi xâm hại đến sức khỏe của bà C. Vì vậy, việc Tòa án thụ lý đơn khởi kiện của bà Trần Thị C yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng là đúng pháp luật.

[2.2] Về việc xác định lỗi: Trong quá trình làm việc tại Cơ quan Công an, bà C1 thừa nhận đã đến nhà bà C gây sự và có tát vào má bà C, đồng thời việc bà

C1 đã tự nguyện thi hành nộp phạt số tiền theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính của cơ quan Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình nghĩa là bà C1 đã thừa nhận là người có lỗi trong việc gây thương tích cho bà C. Tòa án cấp sơ thẩm dựa trên lời khai của các đương sự, dựa trên các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ để chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà C, buộc bà C1 phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà C với số tiền 7.568.000 đồng là có căn cứ pháp luật.

[2.3] Từ các đánh giá phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy kháng cáo của bà C1 là không có căn cứ nên không được chấp nhận và cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Do kháng cáo của bà Trịnh Thị C1 không được chấp nhận nên bà C1 phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 308, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý án phí, lệ phí Tòa án. Không chấp nhận kháng cáo của bà Trịnh Thị C1, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 01/2019/DS-ST ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Cụ thể:

1.1. Căn cứ Điều 147, Điều 229, khoản 2 Điều 244, Điều 271, Điều 273 và khoản 2 Điều 482 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1.2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị C, buộc bà Trịnh Thị C1 phải bồi thường thiệt hại cho bà C do sức khỏe bị xâm phạm với tổng số tiền 7.568.000 đồng, gồm: Tiền xe taxi từ Trạm y tế xã B đến Bệnh viện đa khoa huyện Vũ Thư là 100.000 đồng; Tiền xe cấp cứu 05 từ Bệnh viện Đa khoa huyện Vũ Thư đi Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình là 220.000 đồng; Tiền thuốc theo đơn của Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình là 270.000 đồng; Tiền viện

phí tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình là 1.978.000 đồng; Thu nhập thực tế bị mất của bà C trong 04 ngày là 800.000 đồng; Thu nhập thực tế bị mất của anh Vũ Đức T (con trai bà C) trong thời gian chăm sóc bà C là 1.200.000 đồng; C1 phí hợp lý cho việc bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe cho bà C là 1.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí phúc thẩm: Bà Trịnh Thị C1 phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng bà C1 đã nộp tại biên lai số 0003430 ngày 20/6/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình sang thi hành án phí.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án dân sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 29/8/2019.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- TA, THA huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Ủy ban nhân dân xã B, h.;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hà

